TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2020/HSPT
Ngày: 11/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyển;

Ông Đặng Văn Hưng.

Thư ký phiên toà: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà: ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Văn B. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 407/2019/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

* ***Bị cáo có kháng cáo***:

Họ và tên: Vũ Văn B sinh năm 1984, tại Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Thông 2, xã Khánh C, huyện Yên Kh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Vũ Văn C1; con bà Nguyễn Thị H; có vợ là Tô Thị Mai H1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an TP Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Vũ Văn C1, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Thôn Thông 2, xã Khánh C, huyện Yên Kh, tỉnh Ninh Bình (là bố mẹ của bị cáo); có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định: Luật sư Nguyễn Quang T - Văn phòng luật sư Đặng S và cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h40 phút ngày 23/12/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Đống Đa, Hà Nội phối hợp với Công an phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực cầu Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tiến hành kiểm tra xe ôtô nhãn hiệu INNOVA (BKS 3OA - 982.13) do Nguyễn Công M, sinh năm 1978, trú tại: số 12, ngõ Yên T1, phường Văn M1, quận Đống Đ, Hà Nội điều khiển, chở Vũ Văn B. Thu giữ của B 01 túi xách giả da màu nâu, bên trong có 04 túi nylon kích thước khoảng 25x30 cm đựng tinh thể mầu trắng, B để ở giữa băng ghế sau. Ngoài ra, còn thu giữ của B 04 điện thoại di động và 01 ví da màu nâu bên trong có 39.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 418 ngày 17/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nylon đều là ma tuý loại Methamphetamine, tổng khối lượng 3.673,58 gam", cụ thể:

+ Tinh thể màu trắng bên trong túi số 01 có trọng lượng 947,20 gam;

+ Tinh thể màu trắng bên trong túi số 02 có trọng lượng 961,14 gam;

+ Tinh thể màu trắng bên trong túi số 03 có trọng lượng 910,02 gam;

+ Tinh thể màu trẳng bên trong túi số 04 có trọng lượng 855,22 gam.

Quá trình điều tra Vũ Văn B khai: Khoảng tháng 8/2016, B quen người phụ nữ tên là Vân thông qua Thuỷ (bạn xã hội), B không biết địa chỉ, số điện thoại. Khoảng 17 giờ ngày 23/12/2016, B nhận được điện thoại của Vân, thuê B vận chuyển ma túy từ Hà Nội về Ninh Bình và trả tiền công là 40.000.000 đồng, B đồng ý. Sau đó Vân hẹn B giao nhận ma tuý ở đầu ngõ số 147, phố Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Khoảng 19 giờ cùng ngày, B đến địa chỉ trên và gặp một người đàn ông lạ mặt giao cho B 01 túi xách giả da màu nâu, bên trong có ma túy và 39.000.000 đồng. Sau đó B gọi điện thoại cho anh Nguyễn Công M (lái xe Taxi Uber) để thuê chở về Ninh Bình. Khi lên xe B để túi xách giả da màu nâu bên trong có ma túy ở giữa băng ghế sau, còn B thì ngồi ở ghế phụ cạnh ghế lái. Khi đi đến khu vực cầu Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Anh Nguyễn Công M khai phù hợp với lời khai của B, anh M khai được B thuê chở từ đầu ngõ 147 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội về Ninh Bình. Khi lên xe, B mang theo 01 túi xách giả da màu nâu để ở ghế sau. Khi anh M đi đến khu vực cầu Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì bị kiểm tra phát hiện trong túi xách của B có 04 túi nilon đựng ma tuý. Anh M không biết việc B vận chuyển ma tuý.

Quá trình điều tra, gia đình Vũ Văn B có giao nộp hồ sơ bệnh án về việc năm 2009, B bị tai nạn giao thông, chấn thương sọ não, điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội nên bị ảnh hưởng thần kinh. Xác minh tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội xác định ngày 27/10/2009, B có cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình do bị tai

nạn giao thông, bị đa chấn thương, vỡ sọ não thái dương phải, tụ máu màng cứng thái dương phải. Cùng ngày, Bệnh viện tỉnh Ninh Bình chuyển B đến điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội. Sau khi điều trị mổ chấn thương sọ não, B được điều trị tạo hình hộp sọ bằng Titan. Đến ngày 11/3/2010, B được ra viện. Ngày 11/5/2017, Cơ quan điều tra đưa Vũ Văn B đến Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định tâm thần theo Quyết định trưng cầu giám định số 695 ngày 27/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP Hà Nội. Ngày 16/6/2017, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã có Kết luận số 195 đối với Vũ Văn B: *"Trước, trong khi gây án ngày 23/12/2016, Vũ Văn B bị rối loạn sắc khí (cảm xúc) thực tổn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.3. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại bị can Vũ Văn B bị bệnh ảo giác thực tổn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.0. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".*

Ngày 31/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội đã ra Quyết định áp dụng Biện pháp bắt buộc chữa bệnh và Quyết định huỷ bỏ biện pháp tạm giam đối với B. Ngày 01/8/2017, Cơ quan điều tra - Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can đối với Vũ Văn B và đưa B đến Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 - Bộ Y tế để bắt buộc chữa bệnh. Ngày 21/9/2018, Viện pháp y tâm thần Trưng ương đã giám định đối với Vũ Văn B. Tại kết luận giám định số 55 ngày 21/9/2018 kết luận: "Tại thời điểm giám định bệnh ảo giác thực tổn (F06.0) của Vũ Văn B ở giai đoạn thuyên giảm. B hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bệnh nhân Vũ Văn B cần tiếp tục điều trị".

Sau khi giám định, Cơ quan điều tra tiếp tục đưa B đến điều trị tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 - Bộ Y tế. Ngày 13/5/2019, Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 - Bộ Y tế có Công văn số 69 thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội về việc Vũ Văn B đã khỏi bệnh và đề nghị chuyển B đến Viện pháp y tâm thần Trung ương - Bộ Y tế để giám định. Ngày 07/6/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại tiếp sau khi đã bắt buộc chữa bệnh số 06 đối với B tại Viện pháp y tâm thần Trung ương. Ngày 02/8/2019, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận*: "Tại thời điểm giám định Vũ Văn B có bệnh ảo giác thực tổn. Theo ICD.10 bệnh có mã số F06.0. Bệnh ở giai đoạn ổn định Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".*

Ngày 23/8/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vũ Văn B. Tại Cơ quan điều tra, B vẫn thành khẩn khai nhận hành vi vận chuyển ma tuý thuê cho Vân nhưng thay đổi lời khai về số tiền công được hưởng. B khai: số tiền 39.000.000 đồng bị thu giữ, có 2.000.000 đồng là Vân trả tiền công vận chuyển ma tuý, còn 37.000.000 đồng là tiền do B làm ăn tích cóp mà có.

Đối với chiếc xe ôtô nhãn hiệu INOVA (BKS 30A-982.13) chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Đồng Hoàng, trú tại số 42 phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội. Qua xác minh đã xác định: Tháng 6/2016, anh Nguyễn Công M nhờ anh Hoàng đứng tên mua chiếc xe ô tô trên để kinh doanh xe Uber, Anh M không biết việc B vận chuyển ma tuý, nên ngày 28/02/2017, Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô nói trên và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony cho anh M. Đối với người phụ nữ tên là Vân, Thuỷ và người đàn ông đã thuê giao ma tuý cho B thì do B khai không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại của những người này nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 407/2019/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn B phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm e khoản 4 Điều 194; các điểm p và n khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 34 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Vũ Văn B tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 09 tháng 12 năm 2019, bị cáo Vũ Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Văn B khai nhận đã thực hiện hành vi "Vận chuyển trái phép chất ma túy" như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt tù để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Ông Vũ Văn C1 (bố bị cáo B) trình bày: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Sau khi kiểm tra tính có căn cứ pháp luật của bản án sơ thẩm thì đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo để giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Tù chung thân.

Người bào chữa cho bị cáo B: Luật sư Nguyễn Quang T thì đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét theo nội dung đơn kháng cáo và trình bày của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm để khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo, theo Luật sư chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan - toàn diện vụ án, lời khai của bị cáo, bào chữa của luật sư cho bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm có lúc bị cáo khai rằng: Bị cáo không biết trong túi có ma túy, nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy bị cáo có rất nhiều lời khai đã thể hiện: Ngày 23/12/2016, bị cáo đã có

hành vi vận chuyển thuê cho đối tượng tên Vân 3.673,58 gam Methamphetamine từ Hà Nội vào Ninh Bình. Khi bị cáo đi đến khu vực cầu Đền Lừ, quận Hoàng Mai thì bị công an phát hiện bắt giữ. Do bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Vân, nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới và bị cáo cũng không thắc mắc khiếu nại gì ngoài nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt tù, vì bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tù chung thân là quá nặng.

Xét tính chất - mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn B gây ra cho xã hội là đặc biệt nguy hiểm, vì do hám lợi muốn có một khoản tiền lớn để tiêu xài, mặc dù bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi vận chuyển trái pháp luật của bị cáo, nhưng bị cáo vẫn nhận lời của một đối tượng không quen biết để vận chuyển thuê cho người đó để lấy tiền. Mặc dù số ma túy bị cáo vận chuyển đã bị thu giữ kịp thời khi chưa kịp phát tán ra ngoài xã hội, bản thân bị cáo khi gây án là người có bệnh, nguyên nhân do trước đó bị cáo bị tai nạn giao thông, cũng như có thái độ khai báo thành khẩn kể từ sau khi vụ án bị phát hiện cho đến nay, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có 02 con còn nhỏ dại. Nhưng do trọng lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển trái pháp luật là đặc biệt lớn (gần 4 kg ma túy) và loại Methamphetamine là rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, nếu như vụ án này không bị phát hiện kịp thời thì hậu quả gây ra cho xã hội là khôn lường. Tòa án cấp phúc thẩm thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ, khách quan các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ, từ đó xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân là thỏa đáng, không nặng mà là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo, có như vậy thì mới phù hợp với quy định của pháp luật và mới đảm bảo được tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên và căn cứ vào các Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Vũ Văn B, để giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 407/2019/HSST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt tù đối với bị cáo. Nay tuyên:

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; các điểm p, n khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 34 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Bị cáo Vũ Văn B tù chung thân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam 23/12/2016.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/5/2020).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *VKSND tp Hà Nội;*
- *TAND tp Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 1, Công an tp Hà Nội;*
- *Cục THADS tp Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu:*

Nguyễn Xuân Hùng